

Số: 3461/TCT- CS
V/v: Thuế GTGT, TNDN, tài nguyên.

Hà nội, ngày 24 tháng 8 năm 2007

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam

Trả lời Công văn số 9838/CV-KTT ngày 18/12/2006 của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam hỏi về việc khấu trừ thuế GTGT của cơ quan Tập đoàn và một số vướng mắc về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

I- Về khấu trừ thuế GTGT đầu vào của Văn phòng Tập đoàn:

- Tại điểm 1.2.c, Mục III, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn: "... Văn phòng Tổng công ty không trực tiếp hoạt động kinh doanh và các đơn vị hành chính sự nghiệp trực thuộc như: Bệnh viện, Trạm xá, Nhà nghỉ điều dưỡng, Viện, Trường đào tạo... không thuộc đối tượng nộp thuế GTGT thì không được khấu trừ hay hoàn thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào phục vụ cho hoạt động của các đơn vị này.

Trường hợp các đơn vị này có hoạt động kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT thì phải đăng ký, kê khai nộp thuế GTGT riêng cho các hoạt động này."

- Tại Khoản 8, Điều 1 Quyết định số 345/2005/QĐ-TTg ngày 26/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam quy định về ngành nghề kinh doanh của Tập đoàn gồm: Công nghiệp than; công nghiệp khoáng sản; công nghiệp điện; cơ khí; vật liệu nổ công nghiệp; quản lý, khai thác cảng biển; vật liệu xây dựng; xây lắp đường dây và trạm điện; đầu tư kết cấu hạ tầng, bất động sản...

- Tại Khoản 7, Điều 51 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ- Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 228/2006/QĐ-TTg ngày 11/10/2006 của Chính phủ quy định về cơ chế quản lý tài chính của Tập đoàn đối với doanh thu từ các hoạt động, nêu:

"a) Doanh thu của Tập đoàn gồm doanh thu hoạt động kinh doanh, doanh thu hoạt động khác do Tập đoàn (cơ quan quản lý, điều hành của Tập đoàn) và các đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc thực hiện sau khi đã trừ đi giá trị của thành phẩm, bán thành phẩm, dịch vụ luân chuyển trong nội bộ Tập đoàn.

b) Doanh thu của Tập đoàn các công ty gồm doanh thu của Tập đoàn, doanh thu của các công ty con của Tập đoàn sau khi trừ đi giá trị của thành phẩm, bán thành phẩm, dịch vụ luân chuyển trong nội bộ."

Căn cứ các quy định trên, Công ty mẹ- Tập đoàn thực hiện kê khai nộp thuế GTGT đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ- Tập đoàn và được

khấu trừ thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ mua vào phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ- Tập đoàn (bao gồm của Cơ quan quản lý, điều hành Công ty mẹ- Tập đoàn và các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ hạch toán phụ thuộc), kể từ ngày chuyển sang hoạt động kinh doanh theo Quyết định số 345/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Từ ngày 05/6/2007, việc kê khai nộp thuế GTGT thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/TT-BTC ngày 10/12/2003 và Nghị định số 148/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT và các quy định về thuế GTGT hiện hành.

II- Về việc sử dụng chứng từ thu, chi, quyết toán các khoản nộp quỹ của các đơn vị đóng góp vào Công ty mẹ, Tập đoàn:

Tại Khoản 11, Điều 15 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ- Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 228/2006/QĐ-TTg nêu trên quy định Tập đoàn: “*Được thành lập các quỹ tập trung theo thoả thuận của Tập đoàn các công ty để thực hiện nhiệm vụ đặc thù của Tập đoàn các công ty như quỹ môi trường, quỹ thăm dò than và khoáng sản, quỹ cấp cứu mỏ, quỹ chăm sóc sức khoẻ và phục hồi chức năng, quỹ đào tạo, quỹ đổi mới cơ cấu lao động, quỹ thưởng trong lương và các quỹ khác theo quy định của pháp luật.*” để sử dụng cho các mục đích quy định tại Điều 17 của Điều lệ nêu trên.

Căn cứ quy định trên, việc sử dụng chứng từ và kê khai thuế đối với các loại quỹ tập trung của Tập đoàn do các đơn vị hạch toán độc lập đóng góp để thực hiện nhiệm vụ đặc thù của Tập đoàn được thực hiện như sau:

1) Công ty con, đơn vị thành viên căn cứ thông báo nộp tiền quỹ của Công ty mẹ- Tập đoàn lập theo hợp đồng đóng góp quỹ để lập chứng từ chi tiền theo chế độ quy định và làm căn cứ hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế để tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

2) Công ty mẹ- Tập đoàn thu tiền đóng góp quỹ của các công ty con, đơn vị thành viên không phải lập hoá đơn mà lập chứng từ thu tiền theo chế độ quy định. Khi công ty con, đơn vị thành viên phát sinh nhu cầu về nhiệm vụ đặc thù thuộc nguồn quỹ thì Công ty mẹ- Tập đoàn tổ chức thực hiện hoặc giao cho các đơn vị có chức năng thực hiện cung ứng dịch vụ, khi chi tiền Công ty mẹ- Tập đoàn phải lập chứng từ chi theo chế độ quy định.

Công ty mẹ- Tập đoàn phải hạch toán riêng việc thu, chi sử dụng các quỹ và thực hiện quyết toán thu chi sử dụng quỹ hàng năm; Số tiền quỹ đóng góp sử dụng không hết được giảm trừ vào số tiền quỹ các đơn vị phải nộp của năm kế tiếp theo tỷ lệ đóng góp.

Công ty mẹ- Tập đoàn không được khấu trừ thuế GTGT, không được hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế để tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các khoản chi từ quỹ để thực hiện nhiệm vụ đặc thù.

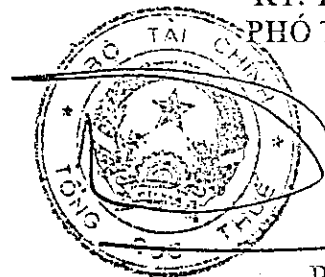
Công ty mẹ- Tập đoàn thực hiện báo cáo tình hình việc sử dụng quỹ trong năm, số quỹ chưa sử dụng hết chuyển sang năm sau, kế hoạch sử dụng quỹ năm tiếp theo gửi kèm theo hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp tới cơ quan thuế quản lý thu thuế trực tiếp để kiểm tra, đối chiếu việc quản lý chi phí, kê khai tính thuế của Công ty mẹ- Tập đoàn, cũng như các đơn vị đóng góp quỹ.

III- Về thuế tài nguyên: Về kiến nghị ấn định giá tính thuế tài nguyên trên một tấn than nguyên khai, Tổng cục Thuế ghi nhận, nghiên cứu hướng dẫn cho phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu quản lý. Trong khi chưa có hướng dẫn khác, đề nghị Tập đoàn thực hiện theo các quy định hiện hành.

Tổng cục Thuế thông báo để Tập đoàn được biết và thực hiện. / ll

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Vụ Pháp chế, CS, Cục TCDN;
- Ban PC, HT, TTTĐ, KK, DTTT;
- Lưu: VT, CS (2b). 30



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương
Phạm Duy Khương